

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cầu tàu kiểm soát tàu cá Trạm kiểm soát Biên phòng An Hòa, Đồn Biên phòng cửa khẩu cảng Kỳ Hà  
Địa điểm: Xã Tam Hải, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng công trình xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Quảng Nam về việc Quyết định chủ trương đầu tư một số dự án nhóm B, nhóm C (phụ lục số 31);*

*Xét hồ sơ kèm theo Tờ trình số 1641/TTr-BCH ngày 08/10/2020 và các Công văn số 745/BCH-TM ngày 15/4/2021, số 756/BCH-TM ngày 16/4/2021 của Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh về việc thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Cầu tàu kiểm soát tàu cá Trạm kiểm soát Biên Phòng An Hòa, Đồn Biên phòng cửa khẩu cảng Kỳ Hà;*

*Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1541/TTr-SGTVT ngày 28/5/2021, kèm theo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án số 1524/KQTĐ-SGTVT ngày 28/5/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cầu tàu kiểm soát tàu cá Trạm kiểm soát Biên phòng An Hòa, Đồn Biên phòng cửa khẩu cảng Kỳ Hà; với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Cầu tàu kiểm soát tàu cá Trạm kiểm soát Biên phòng An Hòa, Đồn Biên phòng cửa khẩu cảng Kỳ Hà.
2. Cơ quan quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam.
3. Chủ đầu tư: Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Nam.
4. Mục tiêu đầu tư: Phục vụ công tác kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra, vào khu

vực biên giới biên thuận lợi, chặt chẽ; góp phần quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền vùng biển Việt Nam, đảm bảo ổn định quốc phòng, an ninh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

#### 5. Quy mô đầu tư:

##### 5.1. Hạng mục giao thông:

- Xây dựng bến chữ T gồm cầu chính dài 40m và cầu dẫn dài 21m bằng bê tông cốt thép; bến mái nghiêng dài 21,2m bằng bê tông.

- Tải trọng thiết kế: Tàu thiết kế có chiều dài lớn nhất 32m, chiều rộng 7,5m, mớn nước đầy tải 2,9m; tải trọng phân bố mặt bến 2 tấn/m<sup>2</sup>.

- Cao trình đỉnh mặt bến: + 2,3m (theo hệ cao độ VN2000).

- Vùng nước trước bến: Chiều dài 40m, chiều rộng tính từ mép ngoài của bến ra phía tim sông là 20m.

- Hạng mục bến và cầu tàu tuổi thọ thiết kế 50 năm.

##### 5.2. Hạng mục hạ tầng kỹ thuật và công nghiệp:

- Xây dựng vọng gác; nhà làm việc chỉ huy; nhà nghỉ cán bộ chiến sĩ và nhà ăn; nhà kho; tường rào, cổng ngõ;

- Xây dựng hệ thống dự trữ cung cấp nhiên liệu.

6. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty TNHH Tư vấn công trình Dương Nguyễn.

7. Chủ nhiệm lập dự án: Kỹ sư Dương Văn Kính.

8. Địa điểm xây dựng: Xã Tam Hải, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

9. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 2,0 ha (trong đó diện tích đất mặt nước khoảng 0,08ha).

10. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình giao thông, cấp III.

11. Số bước thiết kế: 02 bước.

12. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng chủ yếu: Theo khoản 11 mục I Báo cáo thẩm định số 1524/KQTĐ-SGTVT ngày 28/5/2021 của Sở Giao thông vận tải.

13. Nội dung thiết kế cơ sở:

##### 13.1. Hạng mục giao thông:

a) Phần bến chữ T gồm cầu chính dài 40m, rộng 8,6m và cầu dẫn dài 21m, rộng 7,1m:

- Kết cấu phần trên: Mặt bến gồm hệ dầm dọc, dầm ngang, sàn, gờ chắn, bản tựa tàu bằng bê tông cốt thép M400 có phụ gia chống xâm thực. Trụ neo tàu bằng bê tông cốt thép đường kính 20cm (8 vị trí). Đệm cập tàu sử dụng loại đệm ống cao su đường kính 30cm, dài 2,0m.

- Kết cấu phần dưới: Hệ cọc khoan nhồi bằng bê tông cốt thép M400 có phụ gia chống xâm thực, đường kính 0,8m, chiều dài cọc dự kiến 25m. Bản giảm tải bằng bê tông cốt thép M.250 có phụ gia chống xâm thực. Kè gầm bến tận dụng

lại kê hiện trạng.

- Nạo vét khu vực trước bến để đảm bảo chiều sâu tàu thuyền ra vào.

b) Bến mái nghiêng: Chiều dài bến 21,2m, rộng 5,0m, cao độ đỉnh bến 2,3m, đáy bến 0,35m, độ dốc bến 12,5%. Kết cấu bằng bê tông M300 dày 30cm có phụ gia chống xâm thực chân khay và mái taluy hai bên gia cố bằng ống buy bê tông cốt thép; bên trong ống buy đổ đá hộc.

c) Đường sau bến trong phạm vi dự án dài 200m, rộng 5,5m, bằng bê tông xi măng M300 dày 24cm trên lớp cấp phối đá dăm dày 18cm.

### 13.2. Hạng mục dân dụng và hạ tầng kỹ thuật:

a) Nhà làm việc chỉ huy: 02 tầng, diện tích xây dựng tầng 1: 298m<sup>2</sup>. Kết cấu móng dầm sàn bằng BTCT M250, tường xây gạch không nung. Hệ thống cửa bằng nhôm kính, hoàn thiện nền nhà lát gạch Granit, tường sơn 3 lớp; hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước, hệ thống chống sét dùng tia tiên đạo.

b) Nhà nghỉ cán bộ, chiến sĩ và nhà ăn: 01 tầng, diện tích xây dựng 305m<sup>2</sup>. Kết cấu móng dầm sàn bằng BTCT M250, tường xây gạch không nung. Hệ thống cửa bằng nhôm kính, hoàn thiện nền nhà lát gạch Granit, tường sơn 3 lớp; hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước, hệ thống chống sét dùng tia tiên đạo.

c) Nhà kho: 01 tầng, diện tích xây dựng 50m<sup>2</sup>. Kết cấu móng dầm sàn bằng BTCT M250, nền nhà đổ bê tông M200 dày 18cm, tường xây gạch không nung. Hệ thống cửa kéo bằng nhôm, hoàn thiện nền nhà lát gạch Granit, tường sơn 3 lớp; hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước.

d) Cổng, tường rào:

- Cổng chính rộng 5,5m. Trụ cổng M250 BTCT ốp gạch thẻ, hoàn thiện trụ ốp đá granite phân trang trí bên dưới, còn lại bả mattit sơn 3 lớp. Cửa cổng sử dụng chất liệu Inox.

- Tường rào: Tổng chiều dài 122m; Tường rào phía kè sông được làm bằng song bê tông thông thoáng, các bên còn lại được làm bằng tường xây kín kết hợp với kéo lưới đan ô vuông hoặc kẽm gai; tường cao khoảng 1,8-2,0m. Kết cấu móng đơn BTCT M250, móng bó nền xây đá hộc hoặc bê tông đá 2x4 M150, hoàn thiện tô trát và tường sơn 3 lớp.

đ) Vọng gác (số lượng: 02 công trình): 01 tầng, bố trí 02 bên cầu dẫn, diện tích 11,9m<sup>2</sup>. Kết cấu dầm sàn bằng BTCT M250; tường xây gạch không nung, hoàn thiện tô trát, hệ thống cửa bằng nhôm, hoàn thiện nền lát gạch Granit, tường sơn 3 lớp, hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước.

e) Hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác

- Sân nền nội bộ: thực hiện cải tạo mới nền sân 448m<sup>2</sup>; kết cấu kết cấu bê tông M200.

- Điện chiếu sáng: Nguồn cung cấp được đấu nối với nguồn điện hiện hữu của Trạm kiểm soát Biên phòng. Giải pháp: Bố trí 7 trụ điện chiếu sáng trên cầu cảng, dùng bộ bóng đèn SIDIUM 150W, trụ đèn, cổ đèn bằng thép tráng kẽm.

- Hệ thống cấp nước: Xây dựng bể nước dự trữ có khối tích 115m<sup>3</sup>. Bể nước được xây dạng một phần chìm, một phần nổi. Kết cấu BTCT M250, hoàn thiện quét phụ gia chống thấm tô trát vữa xi măng M75 và ốp gạch men thành và đáy bể.

### 13.3. Hạng mục công nghiệp:

a) Hệ thống công nghệ: sử dụng 01 cột bơm điện tử; bể chứa xăng dầu bằng thép chôn ngầm dung tích 10m<sup>3</sup>, được bảo vệ chống ăn mòn, có kết cấu bê tông cốt thép bảo vệ và chống nổi bể, xung quanh bể được phủ cát theo quy định; ống công nghệ bằng thép mạ kẽm nhúng nóng được bảo vệ chống ăn mòn, rãnh công nghệ, tấm đan bê tông cốt thép chịu lực; hệ thống công nghệ xuất nhập thông hơi là hệ thống khép kín có hệ thống thu hồi hơi theo quy định kỹ thuật hiện hành, lắp đặt van thở có lưới ngăn cháy từ bên ngoài vào bên trong cho bể chứa xăng dầu.

b) Hệ thống điện, tiếp địa, chống sét: sử dụng nguồn điện hiện có trong khu vực dự án; hệ thống dây cáp điện đi ngầm trong ống thép mạ kẽm nhúng nóng; bố trí hệ thống kim thu sét bảo vệ cho toàn bộ hạng mục công trình, hệ thống nối đất chống sét đánh thẳng, nối đất chống sét cảm ứng và chống tĩnh điện, nối đất an toàn cho công trình theo quy định.

c) Hệ thống cấp, thoát nước: sử dụng nguồn cấp nước hiện có trong khu vực dự án; nước thải được thu gom vào hố xử lý và xử lý toàn bộ đảm bảo theo quy định trước khi thải ra hệ thống thoát nước chung.

d) Nền bãi bằng bê tông M250 dày 20cm.

đ) Bố trí trang thiết bị phòng, chống cháy, nổ.

14. Tổng mức đầu tư: 35.000.000.000 đồng (*Ba mươi lăm tỷ đồng*), trong đó:

- Chi phí xây dựng:	27.787.496.000	đồng,
- Chi phí thiết bị	495.000.000	đồng,
- Chi phí quản lý dự án:	617.388.000	đồng,
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	2.056.113.000	đồng,
- Chi phí khác:	1.472.780.000	đồng,
- Chi phí dự phòng:	2.571.223.000	đồng.

15. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

16. Hình thức quản lý dự án: Thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020 và Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

17. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện.

- Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Nam (chủ đầu tư) căn cứ các nội dung đã được phê duyệt, tiến hành lập các hồ sơ, thủ tục tiếp theo theo đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện.

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường và các ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn, giám sát chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Núi Thành và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*(Handwritten signature in blue ink)*

**Nguyễn Hồng Quang**